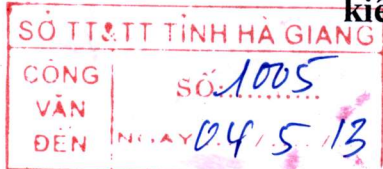


Số 87/2013/NQ-HĐND

Hà Giang, ngày 26 tháng 4 năm 2013

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi thực hiện các hoạt động
kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Hà Giang**



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG
KHÓA XVI - KỲ HỌP THỨ BẢY (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND - UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số: 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số: 167/2012/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2012 của Bộ Tài chính Quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính;

Sau khi xem xét Tờ trình số: 32/TTr-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Về việc ban hành Nghị quyết Quy định mức chi thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Hà Giang;

Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang đã thảo luận và nhất trí,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức chi thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Hà Giang cụ thể như sau:

1. Đối tượng áp dụng

a) Bộ phận Kiểm soát thủ tục hành chính cấp tỉnh.

b) Các cơ quan quản lý Nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn khi thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính.

2. Phạm vi áp dụng

a) Nghị quyết này được áp dụng đối với các hoạt động kiểm soát việc quy định, thực hiện, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính và cập nhật dữ liệu vào cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính tại địa bàn tỉnh Hà Giang.

b) Không áp dụng đối với:

- Hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trong nội bộ của từng cơ quan hành chính nhà nước, giữa cơ quan hành chính nhà nước với nhau không liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức;

- Hoạt động kiểm soát thủ tục xử lý vi phạm hành chính, thủ tục thanh tra, thủ tục hành chính có nội dung bí mật nhà nước.

3. Nội dung chi và mức chi: (có phụ lục kèm theo)

4. Kinh phí thực hiện.

a) Kinh phí thực hiện việc triển khai hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính thuộc cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm.

b) Ngoài kinh phí do ngân sách nhà nước bảo đảm, các sở, ban ngành; cấp huyện, cấp xã được huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp khác để tăng cường thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 03 tháng 5 năm 2013.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao cho Thường trực HĐND, các Ban HĐND, đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang khóa XVI, Kỳ họp thứ Bảy (chuyên đề) thông qua ngày 23 tháng 4 năm 2013 ././

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- T.Tr Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh HG;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Trung tâm TT - VP Đoàn ĐBQH-HĐND tỉnh;
- Chuyên viên HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Vương Mí Vàng



MỨC CHI THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ GIANG

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 87 /2013/NQ-HĐND ngày 26/4/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Stt	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi			Ghi chú
			Tỉnh	Huyện	Xã	
1	Chi cập nhật, công bố, công khai, kiểm soát chất lượng và duy trì cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC					
a	Chi cập nhật TTHC vào cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC: chi áp dụng đối với bộ phận kiểm soát TTHC của cấp tỉnh		Bảng mức tối đa			Chi áp dụng đối với bộ phận kiểm soát TTHC cấp tỉnh
b	Chi công bố, công khai thủ tục hành chính			-	-	Chi tại cấp tỉnh: Căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp
2	Chi cho ý kiến đối với TTHC quy định trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của địa phương	đồng/văn bản	150.000	-	-	Chi áp dụng cho cấp tỉnh
3	Chi cho các hoạt động rà soát độc lập các quy định về thủ tục hành chính					
a	Chi thiết kế mẫu rà soát (nếu có)	đ/phiếu mẫu được duyệt				
	- Đến 30 chỉ tiêu		650.000	600.000	550.000	
	- Trên 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu		900.000	850.000	800.000	
	- Trên 40 chỉ tiêu		1.400.000	1.350.000	1.300.000	
b	Chi điền mẫu rà soát	đồng/phiếu				
	- Chi cho cá nhân cung cấp thông tin					
	+ Đến 30 chỉ tiêu		20.000	20.000	20.000	
	+ Trên 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu		30.000	30.000	30.000	
	+ Trên 40 chỉ tiêu		35.000	35.000	35.000	
	- Chi cho tổ chức cung cấp thông tin					

	+ Đến 30 chỉ tiêu		50.000	50.000	50.000	
	+ Trên 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu		60.000	60.000	60.000	
	+ Trên 40 chỉ tiêu		70.000	70.000	70.000	
4	Chi cho các thành viên tham gia họp, hội thảo, tọa đàm lấy ý kiến đối với các quy định về TTHC, các phương án đơn giản hoá TTHC.					
	- Người chủ trì cuộc họp.	đ/người/buổi	150.000	120.000	120.000	
	- Các thành viên tham dự họp.	đ/người/buổi	100.000	80.000	80.000	
5	Thuê chuyên gia tư vấn chuyên ngành, lĩnh vực					
a	Thuê theo tháng	đ/người/tháng	6.000.000	6.000.000	6.000.000	
b	Thuê chuyên gia lấy ý kiến theo văn bản	đồng/văn bản	450.000	350.000	250.000	
	Thuê chuyên gia tư vấn chuyên ngành đặc biệt		Thủ trưởng đơn vị quyết định	Thủ trưởng đơn vị quyết định	Thủ trưởng đơn vị quyết định	Trong dự toán được giao
6	Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá theo chuyên đề, theo ngành, lĩnh vực	01 báo cáo	800.000	600.000	500.000	Theo Nghị quyết số: 50/2012/NQ-HĐND ngày 14/7/2012 của HĐND tỉnh
	- Trường hợp phải thuê các chuyên gia bên ngoài cơ quan	01 báo cáo	1.200.000	1.000.000	-	
7	Báo cáo tổng hợp, phân tích về công tác kiểm soát TTHC, công tác tiếp nhận xử lý, phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính					
a	Báo cáo tổng hợp, phân tích	01 báo cáo	800.000	600.000	500.000	
b	Công tác tiếp nhận xử lý, phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính (chỉ cho cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện)		Quy định của tỉnh	Quy định của tỉnh	Quy định của tỉnh	Theo Nghị quyết số: /2013/NQ-HĐND ngày 23/4/2013 của HĐND tỉnh



8	Chi khen thưởng cho các tập thể, cá nhân cán bộ, công chức có thành tích trong hoạt động kiểm soát TTHC					Theo quy định hiện hành về chế độ khen thưởng
9	Chi xây dựng sổ tay nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác kiểm soát TTHC		Quy định của tỉnh	Quy định của tỉnh	Quy định của tỉnh	
10	Chi tổ chức các cuộc thi liên quan đến công tác cải cách TTHC		Quy định của tỉnh	Quy định của tỉnh	Quy định của tỉnh	Theo Nghị quyết số: 43/2010/NQ-HĐND ngày 11/12/2010 của HĐND tỉnh
11	Chi dịch thuật		Quy định của tỉnh	Quy định của tỉnh	Quy định của tỉnh	Theo Nghị quyết số: 58/2012/NQ-HĐND ngày 14/7/2012 của HĐND tỉnh
a	Biên dịch	đồng/ trang (350 từ)				
	Ngôn ngữ phổ thông (Anh, Nga, pháp, Trung quốc, Nhật bản) hoặc tiếng của nước thuộc EU sang Tiếng Việt		120.000	120.000	120.000	Áp dụng trong trường hợp cơ quan, đơn vị, địa phương không có người phiên dịch phải đi thuê
	Tiếng Việt sang ngôn ngữ (Anh, Nga, Pháp, Trung quốc, Nhật bản) hoặc tiếng của nước thuộc EU.		150.000	150.000	150.000	
	Ngôn ngữ không phổ thông		Tăng 30% mức chi trên	Tăng 30% mức chi trên	Tăng 30% mức chi trên	
b	Dịch nói	đồng/giờ/ người				
	Dịch thông thường		150.000	150.000	150.000	
	Dịch đũa		400.000	400.000	400.000	
	Trường hợp cơ quan, đơn vị không bố trí được CB làm công tác biên, phiên dịch nhưng không thuê ngoài, sử dụng cán bộ cơ quan, đơn vị		Tăng 50% mức chi trên	Tăng 50% mức chi trên	Tăng 50% mức chi trên	

12	Chi làm thêm giờ					Theo Thông tư số: 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 05/01/2005 chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với CBCCVC
13	Chi hỗ trợ cán bộ, công chức là đầu mối kiểm soát TTHC	đ/người/ngày	20.000	18.000	15.000	Theo danh sách được UBND tỉnh, huyện, xã phê duyệt và chi trả đối với thời gian thực hiện công tác này
14	Chi tổ chức hội nghị; chi các đoàn công tác kiểm tra, giám sát đánh giá tình hình thực hiện công tác kiểm soát TTHC, trao đổi, học tập kinh nghiệm hoạt động kiểm soát TTHC ở trong nước.		Quy định của tỉnh	Quy định của tỉnh	Quy định của tỉnh	Theo Nghị quyết số: 40/2010/HĐND ngày 11/12/2010 của HĐND tỉnh
15	Chi tổ chức các đoàn ra nước ngoài tìm hiểu nghiên cứu, học tập kinh nghiệm kiểm soát TTHC		Theo quy định của TW	Theo quy định của TW	Theo quy định của TW	Được UBND cấp tỉnh phê duyệt
16	Chi điều tra, khảo sát về công tác kiểm soát thủ tục hành chính.					
a	Xây dựng phương án điều tra được duyệt	đồng/đề cương	800.000	700.000	700.000	Theo mức chi tại mục 3 nêu trên
b	Lập mẫu phiếu điều tra					
c	Chi cho đối tượng cung cấp thông tin	đồng/phiếu				
d	Chi viết báo cáo kết quả điều tra	đồng/báo cáo	4.000.000	3.000.000	2.000.000	
17	Chi các đề tài nghiên cứu khoa học về công tác kiểm soát thủ tục hành chính					Thực hiện theo quy định của Bộ Khoa học CN và Bộ Tài chính
18	Các nội dung chi khác có liên quan trực tiếp đến hoạt động kiểm soát TTHC					Theo quy định hiện hành có hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp